TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **32/**2021/HS-ST
Ngày 03 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạc Văn Tuyến.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Mạc Ngọc Day - Cán bộ hưu trí;

2. Ông: Vũ Ngọc Lâm - Cán bộ hưu trí.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Thị Thu Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Yên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên toà***: Ông Nguyễn Văn Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Yên xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST-HS, ngày 07 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2021/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Văn N (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1987, tại huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang;

Nơi cư trú: Thôn Thôm T, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đặng Chàn Ch, sinh năm 1966 và con bà Phượng Mùi Ch1, sinh năm 1965. Vợ: Triệu Thị M, sinh năm 1985. Con: Có 02 con, con, con lớn sinh năm 2004 và con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án: Không

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 266/QĐ-XPHC ngày 05/02/2020, của Công an huyện Y xử phạt 1.200.000đ về hành vi đánh bạc *(Ngày 10/02/2020 đã chấp hành xong)*.

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 208/QĐ-XPHC ngày 27/7/2017, của Công an huyện Y xử phạt 1.200.000đồng về hành vi đánh bạc (*Ngày 28/7/2017 đã chấp hành xong*).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

(*có mặt tại phiên tòa*).

***** *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Anh Phượng Văn Tr, sinh năm 1994;

2. Anh Phượng Văn S, sinh năm 1990;

3. Anh Đặng Văn L, sinh năm 1989;

4. Anh và Lý Văn T sinh năm 1994;

Cùng địa chỉ: Thôn Thôm T, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

(*Anh Tr, anh L và anh T đều có đơn xin xét xử vắng mặt, anh S vắng mặt không có lý do*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 04/02/2021, Phượng Văn Tr, sinh năm 1994, Phượng Văn S, sinh năm 1990, Đặng Văn L, sinh năm 1989 và Lý Văn T sinh năm 1994, cùng trú tại thôn Thôm T, xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang cùng đến nhà Đặng Văn N, sinh năm 1987, trú cùng thôn chơi, ngồi nói chuyện, uống nước đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, N, Tr, S, L và T rủ nhau đánh bạc. Trường lấy 01 bộ tú lơ khơ có 51 quân bài *(bộ bài không có quân 4 "Tép")* có sẵn ở nhà N, sau đó cả 5 người vào trong nhà tắm của gia đình N để đánh bạc hình thức đánh "liêng" cá cược được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Quy ước mỗi ván mỗi người chơi được chia 03 quân bài, nếu người chơi nào có 03 quân bài giống nhau về ký hiệu số hoặc chữ thì gọi là "sáp" "sáp" lớn nhất là A,A,A; Sáp thấp nhất là 2,2,2; "sáp" là bài cao nhất; nếu bài có 03 quân bài liên tiếp tăng dần về số hoặc chữ gọi là "liêng", "liêng" lớn nhất là Q,K,A, thấp nhất là A,2,3, "liêng" là bài cao thứ hai; nếu bài có 03 quân bài có ký hiệu chữ J,Q,K và không thuộc trường hợp "sáp" và "liêng" thì gọi là "đĩ", "đĩ" lớn nhất là Q,K,K thấp nhất là J,J,Q; nếu 03 quân bài không thuộc trường hợp "sáp", "liêng", "đĩ" thì sẽ tính điểm bằng cách cộng 03 quân bài, nếu tổng điểm lớn hơn 10 thì lấy hàng đơn vị để tính điểm; các quân bài A, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 tương ứng với số điểm 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 quân 10, J, Q, K tính là 0 điểm. Khi bắt đầu ván bài mỗi người chơi phải vào "gà" mức "gà" là 10.000đồng. Mỗi ván người chơi sẽ được "tố", "theo" hoặc "bỏ bài". "tố" là tăng tiền cược trong ván bạc, "theo" là người chơi sau bỏ ra số tiền cược mà người chơi trước đã "tố". "bỏ bài" là người chơi không theo mức "tố" mà người trước đưa ra, đồng thời không tham gia ván cược đó nữa và bị mất toàn bộ tiền đã bỏ ra cá cược ban đầu. Mỗi ván theo chiều kim đồng hồ mỗi người chơi sẽ lần lượt "tố", "theo" hoặc "bỏ bài" và được "tố" tối đa 03 lượt. Người chơi đầu tiên là chủ bài *(người chơi trước ván đầu tiên hoặc người thắng ván trước)*. Sau khi kết thúc ván bài, người chơi không bỏ bài nào và bài có số điểm cao nhất sẽ là người thắng cuộc và người thắng được lấy toàn bộ số tiền cá cược trong ván bạc đó. Trường hợp hai bài ngang nhau thì so sánh theo chất của quân bài cao nhất được chia, chất lớn hơn thắng các chất ưu tiên theo thứ tự "Rô"> "Cơ" > "Tép" > "Bích". Khi bị cáo Đặng Văn N và những người trên đánh bạc đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Hàm Yên phát hiện lập biên bản, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.944.000đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 51 quân bài.

Quá trình điều tra xác định số tiền bị cáo và các đối tượng dùng vào việc đánh bạc như sau:

Đặng Văn N, dùng 1.318.000đồng tham gia cá cược bạc nhiều ván, khi bị phát hiện bỏ tiền trên chiếu bạc nên không xác định được thắng, thua; Phượng Văn S dùng 230.000đồng tham gia cá cược bạc nhiều ván, khi bị phát hiện bỏ tiền trên chiếu bạc nên không xác định được thắng, thua; Đặng Văn L dùng 220.000đồng tham gia cá cược bạc nhiều ván, khi bị phát hiện bỏ tiền trên chiếu bạc nên không xác định được thắng, thua; Phượng Văn Tr dùng 110.000đồng tham gia cá cược bạc nhiều ván, khi bị phát hiện bỏ tiền trên chiếu bạc nên không xác định được thắng, thua; Lý Văn T, dùng 66.000đồng tham gia cá cược bạc nhiều ván, khi bị phát hiện bỏ tiền trên chiếu bạc nên không xác định được thắng, thua.

Tổng số tiền bị cáo và các đối tượng khai nhận dùng vào việc đánh bạc và số tiền thu giữ trên chiếu bạc được xác định là: 1.944.000đồng (*Một triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*).

Cáo trạng số 33/CT-VKSHY, ngày 06/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố đối với Đặng Văn N về tội: "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 - Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đặng Văn N theo tội danh, điều luật đã nêu trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Đặng Văn N phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 - Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Đặng Văn N từ 08 (tám) đến 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Đặng Văn N.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị phạt tiền sung ngân sách nhà nước từ 10.000.000đồng đến 20.000.000đồng.

Về vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.944.000đồng (*Một triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*). Tịch thu tiêu hủy 51 quân bài tú lơ khơ mặt sau quân bài có hoa văn màu trắng, xanh bài cũ đã qua sử dụng.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Ngoài lời khai nhận tội của bị cáo, hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản vi phạm hành chính, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đây đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 21 giờ 30 phút đến 23 giờ 30 phút ngày 04/02/2021, tại nhà tắm của gia đình Đặng Văn N, thôn Thôm Tấu, xã Phù Lưu, huyện Hàm Yên: bị cáo Đặng Văn N, có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh *"liêng"* cá cược được thua bằng tiền Việt Nam đồng cùng với Phượng Văn S, Phượng Văn Tr, Lý Văn T và Đặng Văn L, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Yên phát hiện, lập biên bản. Tổng số tiền bị can và những người trên sử dụng đánh bạc được xác định là 1.944.000đồng *(Một triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).*

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Đánh bạc*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo*: Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử thấy rằng quá trình điều tra và tại phiên toà bị đã cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo để lên mức án cho phù hợp.

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Mặc dù bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, nhưng đây là yếu tố định tội (tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đồng); bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Dao) nên nhận thức pháp luật hạn chế; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương và để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy không cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam, mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương và giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang nơi bị cáo cư trú để giám

sát, giáo dục cũng đủ răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Nghề nghiệp chính của bị cáo là làm ruộng, thu nhập không ổn định, nên không khấu trừ thu nhập theo quy định.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Do bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng*: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tạm giữ: 1.944.000đồng (*Một triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*), đây là số tiền liên quan đến hành vi phạm tội, nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với 51 quân bài tú lơ khơ mặt sau quân bài có hoa văn màu trắng, xanh bài cũ đã qua sử dụng đây là vật chứng của vụ án, nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với hành vi đánh bạc của của Đặng Văn L, Lý Văn T, Phượng Văn S và Phượng Văn Tr, do tổng số tiền trong vụ đánh bạc dưới 5.000.000đồng, các đối tượng trên chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị kết án về tội Đánh bạc và tội Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự trong vụ án này. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ sơ vi phạm hành chính đến Công an huyện Hàm Yên, ngày 27/02/2021, Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 624, 625, 630 và 631 bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.200.000 đồng/người, nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 321 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn N phạm tội "*Đánh bạc*".

Áp dụng: Khoản 1, 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 - Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Đặng Văn N 09 (*chín*) tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với Đặng Văn N.

Phạt tiền: 10.000.000đồng (*mười triệu đồng*) sung ngân sách nhà nước.

Giao cho UBND xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang quản lý, theo dõi thi hành án theo quy định tại Điều 19 Luật thi hành án Hình sự đối với Đặng Văn N. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã L, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang nhận được quyết định Thi hành bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.944.000đồng (*Một triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn đồng*).

Tịch thu tiêu hủy: 51 quân bài tú lơ khơ mặt sau quân bài có hoa văn màu trắng, xanh bài cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như giấy ủy nhiệm chi ngày 10 tháng 5 năm 2021 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/5/2021 giữa Công an huyện Hàm Yên với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên.

3. Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được hay niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- CQĐT Công an huyện Hàm Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục T.H.A DS huyện Hàm Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Văn Tuyến